

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/DS-ST

Ngày: 14-08-2019

*“V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán
và đòi lại tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước
2. Ông Nguyễn Văn Miên

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn- kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 08 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán và Đòi lại tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXX-ST ngày 26 tháng 06 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 07 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn P, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hậu Bồi 2, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông Danh H (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp An Thành, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 12 năm 2018 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa anh Lê Văn P trình bày: Vào khoảng tháng 05 năm 2018 anh có bán lúa giống cho anh Danh H với số tiền là 117.600.000 đồng, anh Danh H hứa tới vụ thu hoạch lúa sẽ thu hồi tiền của nông dân để trả cho anh. Sau đó anh Danh H có mượn của anh thêm 7.000.000 đồng, số tiền này anh Danh H kêu anh Lê Văn M là lính của của anh Danh H, qua lấy số tiền mượn này thì anh Danh H không có làm biên nhận, anh Danh H chỉ có làm giấy nhận nợ tiền lúa giống là 117.600.000 đồng. Nay ra tòa anh xin rút lại một phần yêu cầu đối với số tiền mượn là 7.000.000 đồng, anh yêu cầu anh Danh H trả số tiền bán lúa giống là 117.600.000 đồng.

Ngoài ra, anh không trình bày gì thêm.

Đối với anh Danh H không có lời trình bày tại Toà án, đồng thời, bản thân anh Danh H cũng không có cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu của anh Lê Văn P theo quy định của pháp luật. Toà án cũng đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, niêm yết công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho anh Danh H nhưng anh Danh H vẫn vắng mặt. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Toà án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát:**

- **Về tố tụng:** Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- **Về nội dung đề xuất:**

+ Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 244; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn P đối với anh Danh H về việc hợp đồng mua lúa giống mà anh Danh H còn thiếu lại anh Lê Văn P với số tiền là 117.600.000 đồng.

+ Chấp nhận cho anh Lê Văn P rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền mượn là 7.000.000 mà anh Lê Văn P cho anh Danh H mượn. Tại phiên tòa anh Lê Văn P rút yêu cầu đối với số tiền mượn này, nên không đặt ra xem xét và không đưa anh Lê Văn M vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

+ **Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:** Anh Danh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán giữa nguyên đơn là anh Lê Văn P và bị đơn anh Danh H. Anh Danh H có nơi cư trú tại ấp An Thành, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, anh Danh H vắng mặt, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho anh Danh H theo quy định, nhưng anh Danh H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng tháng 05 năm 2018 giữa anh Lê Văn P và anh Danh H có hợp đồng bán lúa giống, theo đó anh Lê Văn P đưa trước cho anh Danh H với số tiền là 117.600.000 đồng, anh Danh H hứa tới vụ thu hoạch lúa sẽ thu hồi tiền của nông dân để trả cho anh Lê Văn P, nhưng sau đó anh Danh H không trả

tiền cho anh và đã bỏ trốn khỏi địa phương. Từ đó anh mới làm đơn khởi kiện ra Tòa án yêu cầu anh Danh H phải trả lại anh số tiền là 117.600.000 đồng.

Đối với số tiền mượn là 7.000.000 đồng mà anh cho anh Danh H mượn, tại phiên tòa anh xin rút lại đối với số tiền mượn này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét và không đưa anh Lê Văn M vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Mặt dù, anh Danh H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên, Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, niêm yết công khai chứng cứ gồm đơn khởi kiện; biên nhận tiền, lời khai của nhân chứng, (tại các bút lục 11, 12, 36, 37); quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho anh Danh H nhưng anh Danh H vẫn vắng mặt

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho anh Danh H theo quy định, nhưng anh Danh H vẫn vắng mặt xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, anh Danh H cũng không nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ và văn bản trình bày ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu của anh Lê Văn P. Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch mua bán lúa giống giữa anh Lê Văn P và anh Danh H là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế và anh Danh H đã nhận tiền của anh Lê Văn P với số tiền là 117.600.000 đồng, tại biên nhận tiền ngày 11 tháng 05 năm 2018.

Tuy nhiên, quá trình mua bán, anh P cho rằng anh Danh H không trả tiền cho anh, nên hai bên xảy ra tranh chấp, xét yêu cầu của anh Lê Văn P là hoàn toàn phù hợp với quy định tại các Điều 166, 430, 440 Bộ luật dân sự. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn P đối với anh Danh H về số tiền mua bán lúa là 117.600.000 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn P đối với số tiền 7.000.000 đồng mà anh P cho anh Danh H mượn.

[3] Về án phí: Án phí sơ thẩm có giá ngạch anh Danh H phải chịu nộp là đồng $117.600.000 \times 5\% = 5.880.000$ đồng.

- Anh Lê Văn P không phải chịu án phí, số tiền mà anh đã tạm ứng dự nộp là 3.115.000 đồng, sẽ được hoàn lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 244; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 166; 430; 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn P đối với anh Danh H về việc tranh chấp “*Hợp đồng mua bán*” lúa giống với số tiền là 117.600.000 (*Một trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn*) đồng.

2. Buộc anh Danh H có nghĩa vụ trả cho anh Lê Văn P số tiền là 117.600.000 (*Một trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn*) đồng.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn P đối với anh Danh H về số tiền mượn là 7.000.000 (*Bảy triệu*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Danh H chịu án phí là 5.880.000 đồng, nộp án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình. Anh Lê Văn P đã dự nộp tạm ứng án phí là 3.115.000 đồng, biên lai thu số 0014610 ngày 03/1/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, được hoàn lại đủ số tiền đã dự nộp.

5. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

6. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, báo cho đương sự có mặt biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN THÚY OANH

